TRƯỜNG THPT LIÊN TRƯỜNG NGHỆ AN	ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT MÔN: LỊCH SỬ 12 NĂM 2024 – 2025 *Thời gian làm bài: 50 phút*

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Một trong những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm không thành công trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) là

A. kháng chiến chống quân Tống thế kỉ XI.
B. kháng chiến chống quân Thanh thế kỉ XVIII.
C. kháng chiến chống thực dân Pháp thế kỉ XIX.
D. kháng chiến chống quân Nam Hán thế kỉ X.

Câu 2: Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc Việt Nam từ sau tháng 4 – 1975 đến nay có điểm khác biệt nổi bật nào sau đây so với các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975)?

A. Đối mặt với sự chia rẽ nội bộ và nguy cơ mất độc lập từ các cường quốc lớn.
B. Được sự ủng hộ mạnh mẽ từ các nước trong khối xã hội chủ nghĩa.
C. Được tiến hành trong điều kiện đất nước đã thống nhất về mặt lãnh thổ.
D. Chủ yếu dựa vào lực lượng quân sự và chiến tranh chính quy toàn dân.

Câu 3: Trật tự thế giới hai cực I – an – ta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc nào sau đây?

A. Liên Xô và Anh. **B.** Liên Xô và Mỹ. **C.** Mỹ và Anh. **D.** Nga và Mỹ.

Câu 4: Nhận xét nào sau đây không đúng về công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978)?

A. Khẳng định sự đúng đắn của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.
B. Trung Quốc trở thành cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong xu thế đa cực.
C. Khẳng định tính tất yếu trong xu thế phát triển chung của thế giới.
D. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho công cuộc đổi mới ở Việt Nam.

Câu 5: Sự kiện nào sau đây chấm dứt vĩnh viễn sự tồn tại của chế độ quân chủ ở Việt Nam?

A. Giành chính quyền ở Huế (23/8/1945).
B. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập (2/9/1945).
C. Giành chính quyền ở Sài Gòn (25/8/1945).
D. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị (30/8/1945).

Câu 6: Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và các thắng lợi quân sự tiêu biểu trong những năm 1946 – 1950 của quân dân Việt Nam có điểm tương đồng nào sau đây?

A. Làm thất bại ý chí xâm lược của Pháp.
B. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh.
C. Làm thất bại hoàn toàn kế hoạch quân sự của Pháp.
D. Quyết định tới thắng lợi trên mặt trận ngoại giao.

Câu 7: Thắng lợi của sự kiện nào sau đây thành lập Chính quyền Xô viết trên toàn nước Nga rộng lớn?

A. Cách mạng tháng Hai. **B.** Cách mạng tháng Tư.
C. Cách mạng tháng Mười. **D.** Cách mạng tháng Tám.

Câu 8: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 – 1954) kết thúc bằng thắng lợi của chiến dịch

A. Biên giới thu – đông. **B.** Huế - Đà Nẵng.
C. Hồ Chí Minh. **D.** Điện Biên Phủ.

Câu 9: Ngày 16, 17/8/1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào đã quyết định thành lập

A. Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam. **B.** Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.
C. căn cứ địa Cao – Bắc – Lạng. **D.** Việt Nam độc lập đồng minh.

Câu 10: Nội dung nào sau đây là bài học xuyên suốt từ các cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), chống Mỹ (1954 – 1975) và bảo vệ Tổ quốc (1975 – 1979) của nhân dân Việt Nam được vận dụng vào công cuộc xây dựng đất nước hiện nay?

A. Kiên quyết dùng bạo lực cách mạng để vượt qua khó khăn.
B. Đấu tranh giành thắng lợi từng bước để giải quyết vấn đề giai cấp.
C. Xây dựng thế trận lòng dân, giải quyết vấn đề dân tộc và dân chủ.
D. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong mọi hoàn cảnh.

Câu 11: Trong những năm 1969 – 1973, Mỹ thực hiện chiến lược nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

A. Chiến tranh cục bộ. **B.** Chiến tranh đơn phương.
C. Chiến tranh đặc biệt. **D.** Việt Nam hoá chiến tranh.

Câu 12: Ba nước Đông Dương gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á trong bối cảnh nào sau đây?

A. "Vấn đề Cam – pu – chia" chưa được giải quyết.
B. Chiến tranh lạnh đang diễn ra căng thẳng.
C. Xu thế hoà hoãn Đông – Tây tiếp tục diễn ra.
D. Xu thế toàn cầu hoá đang diễn ra mạnh mẽ.

Câu 13: Việc Việt Nam gia nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN đã tạo ra thời cơ nào sau đây?

A. Tạo sức mạnh tập thể xử lý các vấn đề an ninh.
B. Nâng cao năng lực và hiệu quả nguồn nhân lực.
C. Có cơ hội thực hiện các chuẩn mực cao về văn hoá.
D. Sự cạnh tranh quyết liệt về thị trường tiêu thụ hàng hoá.

Câu 14: Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, các dân tộc trên thế giới mong muốn và ủng hộ xu thế nào sau đây?

A. Hoà hoãn và cạnh tranh. **B.** Mở rộng liên kết khi vực.
C. Thoả hiệp, giảm kiềm chế. **D.** Đối thoại, hợp tác.

Câu 15: Liên hợp quốc được thành lập (1945) có vai trò nào sau đây?

A. Thúc đẩy quyền bình đẳng về chủ quyền quốc gia.
B. Đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.
C. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia.
D. Không can thiệp vào công việc nội bộ các nước.

Câu 16: Trong thời kì 1954 – 1960, thắng lợi nào sau đây chứng tỏ sự đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam trong việc xác định con đường duy nhất của cách mạng miền Nam là bạo lực cách mạng?

A. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (1960).
B. Phong trào Đồng khởi (1959 – 1960).
C. Kí hiệp định Giơ – ne – vơ (1954).
D. Hoàn thành cải cách ruộng đất (1954 – 1957).

Câu 17: Nội dung nào sau đây không phải là bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)?

A. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.
B. Nghệ thuật quân sự đánh giặc giữ nước.
C. Vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng.
D. Xây dựng lực lượng chống giặc ngoại xâm.

Câu 18: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng bối cảnh quốc tế diễn ra cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc của nhân dân Việt Nam (1975 – 1979)?

A. Việt Nam hoàn toàn thống nhất về mặt Nhà nước.
B. Phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới cơ bản thắng lợi.
C. Tình trạng bất ổn diễn ra nhiều nơi trên thế giới.
D. Xu thế hoà hoãn Đông – Tây vẫn tiếp tục diễn ra.

Câu 19: Nội dung nào sau đây là tính chất của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam từ sau tháng 4 năm 1975?

A. Dân tộc, dân chủ. **B.** Địa phương, phân tán.

C. Tự vệ, chính nghĩa. **D.** Giải phóng dân tộc.

Câu 20: Một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

A. Hà Tiên. **B.** Thanh Hoá. **C.** Hà Tĩnh. **D.** Nghệ An.

Câu 21: Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975), Đảng Lao động Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân thực hiện

A. hai nhiệm vụ chiến lược chống đế quốc, chống phong kiến.

B. đồng thời hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

C. đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền đất nước.

D. hai nhiệm vụ chiến lược vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Câu 22: Sau Cách mạng tháng Tám (1945), những thế lực ngoại xâm nào sau đây có mặt ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc?

A. Phát xít Nhật, Trung Hoa Dân quốc. **B.** Đế quốc Anh, phát xít Nhật.

C. Phát xít Nhật, đế quốc Mĩ. **D.** Thực dân Pháp, phát xít Nhật.

Câu 23: Trong những năm 1975 – 1978, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

A. Khởi nghĩa giành chính quyền. **B.** Tiến hành đổi mới đất nước.

C. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. **D.** Kháng chiến chống phát xít Nhật.

Câu 24: Sự chênh lệch về thu nhập, môi trường cạnh tranh gay gắt là một trong những thách thức của cộng đồng ASEAN trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Văn hoá. **B.** Quân sự. **C.** Kinh tế. **D.** Chính trị.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"*Từ năm 1961 đến năm 1968 là khoảng thời gian đế quốc Mỹ lần lượt triển khai hai chiến lược chiến tranh hòng tiếp tục âm mưu xâm lược và thống trị miền Nam bằng chủ nghĩa thực dân kiểu mới. Cuộc chiến leo thang với quy mô ngày càng mở rộng và cường độ ngày càng khốc liệt trên cả hai miền Nam, Bắc trở thành cuộc đụng đầu lịch sử giữa nhân dân Việt Nam với đế quốc Mỹ xâm lược. Trong cuộc đụng đầu lịch sử đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn dân, toàn quân ta đã triển khai và thực hiện có hiệu quả đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, đẩy mạnh chiến lược tiến công, đương đầu và đánh thắng các bước leo thang chiến tranh.*"

(Viện lịch sử quân sự Việt Nam, Lịch sử quân sự Việt Nam, Tập 11: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975), NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.281)

a) Từ năm 1961 đến năm 1968, đế quốc Mỹ lần lượt triển khai hai chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam là chiến lược chiến tranh đặc biệt và chiến tranh cục bộ.

b) Nhân dân Việt Nam đánh thắng các bước leo thang chiến tranh của Mỹ (1961 – 1968) góp phần làm phá sản chiến lược toàn cầu "phản ứng linh hoạt" dưới thời Tổng thống Truman.

c) Các chiến lược chiến tranh Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam đề nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội xuống khu vực Đông Nam Á.

d) Theo đoạn tư liệu, Mỹ thực hiện âm mưu xâm lược và thống trị miền Nam Việt Nam bằng chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 26: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"*Trước thắng lợi vĩ đại của Liên Xô đánh tan đạo quân Quan Đông của phát xít Nhật, buộc Nhật phải đầu hàng không điều kiện, Đảng ta đã kịp thời nắm lấy thời cơ có một không hai đó để phát động cao trào tổng khởi nghĩa, dựa vào lực lượng chính trị của đông đảo quần chúng ở thành thị và nông thôn kết hợp với các lực lượng vũ trang cách mạng, đập tan các cơ quan*

đầu não của địch ở thủ đô và các thành phố, xoá bỏ hoàn toàn hệ thống cai trị của địch ở nông thôn, giành chính quyền trong phạm vi cả nước."

(Lê Duẩn, Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới, NXB Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.48)

a) Trong Cách mạng tháng Tám (1945), lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định, lực lượng vũ trang giữ vai trò quan trọng đưa cách mạng giành thắng lợi.

b) Kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam trong Cách mạng tháng Tám là thực dân Pháp và phát xít Nhật.

c) Theo đoạn tư liệu, Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện là "thời cơ có một không hai" để Đảng phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

d) Đặc điểm nổi bật về phương thức giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam là cách mạng bạo lực, có kết hợp đấu tranh chính trị và vũ trang.

Câu 27: Cho những thông tin trong bảng sau đây

Thời gian	Nội dung
Năm 1945	Trật tự hai cực Ianta được xác lập
Năm 1949	Cách mạng Trung Quốc thắng lợi
Từ những năm 50 – thế kỉ XX	Sự vươn lên mạnh mẽ của Tây Âu, Nhật Bản
Năm 1960	17 nước châu Phi giành độc lập
Đầu những năm 70 – thế kỉ XX	Các cuộc gặp gỡ cấp cao Xô – Mỹ diễn ra

a) Một trong những nhân tố làm cho Trật tự thế giới hai cực I – an – ta bắt đầu rạn nứt là thắng lợi của Cách mạng Trung Quốc (1949).

b) Các cuộc gặp gỡ cho thấy sự thay đổi trong chiến lược từ đối đầu sang hoà hoãn của cả Mỹ và Liên Xô, khiến các cuộc xung đột khu vực hoàn toàn chấm dứt từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

c) Bảng thông tin trên đề cập đến sự suy yếu và đi đến sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I – an – ta.

d) Sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Á – Phi – Mỹ Latinh từ sau năm 1945 góp phần làn đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mỹ.

Câu 28: Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Cuộc cách mạng tháng Tám tuy đã lập nên chế độ Cộng hoà Dân chủ Việt Nam, nhưng chế độ ấy chưa hoàn chỉnh. Cuộc kháng chiến này sẽ mở rộng và củng cố chế độ Cộng hoà Dân chủ và phát triển nó trên nền tảng dân chủ mới. Cho nên cuộc kháng chiến của Việt Nam hiện nay không những có tính chất giải phóng, mà còn có tính chất dân chủ mới."

(Trường Chinh, *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân*, Tập 2, NXB Sự thật, Hà Nội, 1975, tr.31)

a) "Cuộc kháng chiến này" được đề cập trong đoạn tư liệu là cuộc Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam.

b) Chế độ dân chủ nhân dân chỉ được xây dựng hoàn chỉnh sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) kết thúc.

c) Đặc điểm của cách mạng Việt Nam thời kì 1945 – 1954 là thực hiện hai nhiệm vụ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

d) Một trong những mục tiêu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là xây dựng xã hội mới.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.C	**2.C**	**3.B**	**4.B**	**5.D**	**6.C**	**7.C**	**8.D**	**9.A**	**10.D**

11.D	**12.D**	**13.B**	**14.D**	**15.B**	**16.B**	**17.C**	**18.A**	**19.C**	**20.C**
21.C	**22.A**	**23.C**	**24.C**						

Câu 1 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Một trong những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm không thành công trong lịch sử Việt Nam (trước Cách mạng tháng Tám năm 1945) là kháng chiến chống thực dân Pháp thế kỉ XIX.

Chọn C.

Câu 2 (VD):

Phương pháp:

So sánh.

Cách giải:

Các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc Việt Nam từ sau tháng 4/1975 gồm có đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Điểm khác biệt nổi bật của các cuộc đấu tranh này so với cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) là được tiến hành trong điều kiện đất nước đã thống nhất về mặt lãnh thổ. Từ năm 1945 – 1954, Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam, trong quá trình xâm lược, Pháp đã chiếm đóng nhiều vùng của ta. Có thể nói Việt Nam giai đoạn đó chưa có sự thống nhất về mặt lãnh thổ do có những vùng tự do và vùng chiếm đóng.

Từ năm 1954 – 1975, theo Hiệp định Giơ – ne – vơ, lãnh thổ Việt Nam bị chia cắt thành hai miền, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới.

=> Tháng 4/1975, ta giải phóng hoàn toàn miền Nam, đất nước thu về một mối nên điểm khác biệt nổi bật của các cuộc đấu tranh này so với cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) là được tiến hành trong điều kiện đất nước đã thống nhất về mặt lãnh thổ.

Chọn C.

Câu 3 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung trật tự hai cực I – an – ta.

Cách giải:

Trật tự thế giới hai cực I – an – ta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc Liên Xô và Mỹ.

Chọn B.

Câu 4 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, loại trừ đáp án.

Cách giải:

Công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978) thắng lợi, đạt được nhiều thành tựu đã khẳng định sự đúng đắn của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, khẳng định tính tất yếu chung trong xu thế phát triển chung của thế giới đồng thời để lại nhiều bài học quý báu cho công cuộc đổi mới ở Việt Nam. Tuy nhiên, công cuộc cải cách, mở cửa không đưa Trung Quốc trở thành cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong xu thế đa cực.

Chọn B.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị (30/8/1945) chấm dứt vĩnh viễn sự tồn tại của chế độ quân chủ ở Việt Nam.

Chọn D.

Câu 6 (VD):

Phương pháp:

So sánh, tìm điểm tương đồng.

Cách giải:

Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và các thắng lợi quân sự tiêu biểu trong những năm 1946 – 1950 của quân dân Việt Nam có điểm tương đồng là làm thất bại hoàn toàn các kế hoạch quân sự của Pháp. Chiến thắng Điện Biên Phủ làm thất bại kế hoạch Nava.

Chiến thắng Biên giới thu – đông 1950 làm thất bại kế hoạch Rơ – ve.

Chiến thắng Việt Bắc thu – đông 1947 làm thất bại kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh".

Chọn C.

Câu 7 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 11.

Cách giải:

Cách mạng tháng Mười (1917) thắng lợi đã dẫn đến sự thành lập Chính quyền Xô viết trên toàn nước Nga rộng lớn.

Chọn C.

Câu 8 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 – 1954) kết thúc bằng thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.

Chọn D.

Câu 9 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám 1945.

Cách giải:

Ngày 16, 17/8/1945, Đại hội Quốc dân họp ở Tân Trào đã quyết định thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

Chọn A.

Câu 10 (VDC):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra bài học.

Cách giải:

A loại vì cần phải phối hợp linh hoạt các phương pháp đấu tranh để giành được thắng lợi.

B, C loại vì mục tiêu chung của các cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), chống Mỹ (1954 – 1975) và bảo vệ Tổ quốc (1975 – 1979) là bảo vệ Tổ quốc, giành độc lập dân tộc.

=> Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong mọi hoàn cảnh là bài học xuyên suốt từ các cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), chống Mỹ (1954 – 1975) và bảo vệ Tổ quốc (1975 – 1979) của nhân dân Việt Nam được vận dụng vào công cuộc xây dựng đất nước hiện nay

Chọn D.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong những năm 1969 – 1973, Mỹ thực hiện chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh.

Chọn D.

Câu 12 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Cách giải:

Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995, Lào gia nhập ASEAN năm 1997, Cam – pu – chia gia nhập ASEAN năm 1999.

=> Ba nước Đông Dương gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á trong bối cảnh xu thế toàn cầu hoá đang diễn ra mạnh mẽ.

Chọn D.

Câu 13 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Tham gia hợp tác kinh tế ASEAN tạo cơ hội để các doanh nghiệp cải thiện năng lực cạnh tranh; tạo cơ hội để Việt Nam tiếp tục thay đổi cơ cấu xuất khẩu theo hướng tăng giá trị gia tăng (từ xuất khẩu nguyên liệu thô sang mặt hàng có chất lượng cao); nâng cao năng lực và hiệu quả của nguồn nhân lực Việt Nam….

Chọn B.

Câu 14 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Xu thế phát triển của thế giới sau Chiến tranh Lạnh.

Cách giải:

Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, các dân tộc trên thế giới mong muốn và ủng hộ xu thế đối thoại và hợp tác.

Chọn D.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung vai trò của Liên hợp quốc.

Cách giải:

Liên hợp quốc được thành lập (1945) có vai trò đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.

Chọn B.

Câu 16 (TH):

Phương pháp:

Giải thích.

Cách giải:

Tháng 1/1959, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 Đảng Lao động Việt Nam đã khẳng định ngoài con đường sử dụng bạo lực cách mạng, nhân dân miền Nam không còn con đường nào khác. Nghị quyết đã thổi bùng lên phong vào Đồng khởi (1959 – 1960), sự thắng lợi của phong trào Đồng khởi đã chứng tỏ sự đúng đắn của Đảng Lao động Việt Nam trong việc xác định con đường duy nhất của cách mạng miền Nam là bạo lực cách mạng.

Chọn B.

Câu 17 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

Bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX) là xây dựng khối đại đoàn kết, nghệ thuật quân sự và xây dựng lực lượng đánh giặc ngoại xâm.

=> Vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng không phải là bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX) vì giai đoạn này Đảng Cộng sản chưa ra đời.

Chọn C.

Câu 18 (TH):

Phương pháp:

Loại trừ phương án.

Cách giải:

Việt Nam hoàn toàn thống nhất về mặt Nhà nước là bối cảnh trong nước, không phản ánh đúng bối cảnh quốc tế diễn ra cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc của nhân dân Việt Nam (1975 – 1979).

Chọn A.

Câu 19 (VD):

Phương pháp:

Phân tích, rút ra tính chất.

Cách giải:

Hai cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc của Việt Nam (1975 – 1979) là hai cuộc đấu tranh tự vệ, chính nghĩa trước những hành động xâm lược, khiêu khích của kẻ thù.

Chọn C.

Câu 20 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cách giải:

Một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là Hà Tĩnh.

Chọn C.

Câu 21 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975).

Cách giải:

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975), Đảng Lao động Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền đất nước: miền Bắc xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ để tiến đến thống nhất đất nước.

Chọn C.

Câu 22 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954).

Cách giải:

Sau Cách mạng tháng Tám (1945), những thế lực ngoại xâm có mặt ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc là phát xít Nhật và quân Trung Hoa Dân quốc.

Chọn A.

Câu 23 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc sau tháng 4/1975.

Cách giải:

Trong những năm 1975 – 1978, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

Chọn C.

Câu 24 (NB):

Phương pháp:

SGK Lịch sử 12, nội dung Cộng đồng ASEAN.

Cách giải:

Sự chênh lệch về thu nhập, môi trường cạnh tranh gay gắt là một trong những thách thức của cộng đồng ASEAN trên lĩnh vực kinh tế.

Chọn C.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 25 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, từ năm 1961 đến năm 1968, đế quốc Mỹ lần lượt triển khai hai chiến lược chiến tranh ở miền Nam Việt Nam là chiến lược chiến tranh đặc biệt và chiến tranh cục bộ.

b) Sai vì John F. Kennedy lên làm Tổng thống Mỹ, đề ra chiến lược toàn cầu "phản ứng linh hoạt".

c) Đúng, các chiến lược chiến tranh Mỹ thực hiện ở miền Nam Việt Nam đề nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội xuống khu vực Đông Nam Á.

d) Đúng, theo đoạn tư liệu, Mỹ thực hiện âm mưu xâm lược và thống trị miền Nam Việt Nam bằng chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 26 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, trong Cách mạng tháng Tám (1945), lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định, lực lượng vũ trang giữ vai trò nòng cốt quan trọng đưa cách mạng giành thắng lợi.

b) Sai, sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), kẻ thù chính của Việt Nam là phát xít Nhật.

c) Đúng, theo đoạn tư liệu, Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện là "thời cơ có một không hai" để Đảng phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

d) Đúng, đặc điểm nổi bật về phương thức giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam là cách mạng bạo lực, có kết hợp đấu tranh chính trị và vũ trang.

Câu 27 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, một trong những nhân tố làm cho Trật tự thế giới hai cực I – an – ta bắt đầu rạn nứt, xói mòn là thắng lợi của Cách mạng Trung Quốc (1949).

b) Sai, các cuộc gặp gỡ trong chiến lược từ đối đầu sang hoà hoãn của cả Mỹ và Liên Xô, không khiến các cuộc xung đột khu vực hoàn toàn chấm dứt từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX.

c) Sai, bảng thông tin trên đề cập đến sự thành lập và quá trình suy yếu của trật tự hai cực I – an – ta.

d) Đúng, sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở Á – Phi – Mỹ Latinh từ sau năm 1945 góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mỹ vì một trong những mục tiêu của chiến lược toàn cầu của Mĩ là đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, phong trào chống chiến tranh, vì hoà bình, dân chủ trên thế giới.

Câu 28 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Sai, "Cuộc kháng chiến này" được đề cập trong đoạn tư liệu là cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 – 1954).

b) Sai, chế độ dân chủ nhân dân chỉ chưa được xây dựng hoàn chỉnh kể cả khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) kết thúc.

c) Sai, đặc điểm của cách mạng Việt Nam thời kì 1945 – 1954 là thực hiện hai nhiệm vụ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam.

d) Đúng, một trong những mục tiêu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là xây dựng xã hội mới.